TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 152/2019/QĐST-HNGĐ	*Huyện K, ngày 13 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các Điều 149, 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 208/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Trần Thị N, sinh năm 1985

Địa chỉ nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện K, thành phố Hải Phòng;

2. Anh Vũ Hữu N1, sinh năm 1983

Địa chỉ nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện K, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Việc thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị N và anh Vũ Hữu N1 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Vũ Thị Minh T, sinh ngày 17/5/2007 và Vũ Thị Minh H, sinh ngày 18/8/2012. Nay anh chị thỏa thuận giao cả 02 con cho chị N tiếp tục nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi được chấp nhận. Cần giao cháu T và cháu H cho chị N nuôi dưỡng là phù hợp. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi, hai bên đương sự đã thỏa thuận tự giao nhận với nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết; nên không xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản, công nợ: Đều không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Ngân nhận chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị N và anh Vũ Hữu N1 đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Vũ Thị Minh T, sinh ngày 17/5/2007 và Vũ Thị Minh H, sinh ngày 18/8/2012 cho chị N nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con; hai bên đương sự đã thỏa thuận tự giao nhận với nhau, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, anh N1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị N nhận chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA.0012321 ngày 05/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Chị N đã chịu đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Các đương sự;
- UBND xã N;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Lưu Thanh Huyền